

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TNH23B3** Năm học: **23-24**
Mã MH/MĐ: **MH02296** Học kỳ: **01**
Tên MH/MĐ: **Văn hóa ẩm thực**
Số TC: **2**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2			Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2358102064596	Đoàn Ngọc Trâm	Anh	28/12/2008			7.5	5.5	5.5		7.6		6.9
2	2358102064597	Abdul Roset	Ayob	21/04/2008			7	7.5	8.5		7.3		7.5
3	2358102064598	Nguyễn Lê Bảo	Duy	16/02/2006			8	7.5	8.0		7.8		7.8
4	2358102064599	Nguyễn Ngô Kỳ	Duyên	18/11/2008			7.5	8.0	7.0		7.9		7.7
5	2358102064600	Trịnh Trường	Giang	30/03/2008			7.5	5.5	6.0		7.1		6.7
6	2358102064601	Nguyễn Huỳnh Anh	Huy	16/11/2008			7.5	4.0	5.0		7.3		6.4
7	2358102064602	Huỳnh Dương	Khang	08/12/2008			0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
8	2358102064603	Huỳnh Phước	Lợi	20/04/2007			0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
9	2358102064604	Thái Hoàng	My	15/04/2008			7.5	6.5	7.0		9.3		8.3
10	2358102064605	Huỳnh Hoàng	Mỹ	14/09/2008			7	5.0	5.0		0.0		2.2
11	2358102064606	Nguyễn Khánh	Nam	01/02/2008			6	5.0	7.5		7.0		6.7
12	2358102064607	Đào Anh	Nghĩa	27/09/2008			5	3.0	0.0		0.0	0.0	0.9
13	2358102064608	Hà Kim	Ngọc	13/09/2008			7.5	5.5	5.5		6.8		6.4
14	2358102064609	Đặng Huỳnh Thế	Nhân	24/06/2008			0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
15	2358102064610	Lê Thị Châu	Phi	03/09/2008			6	6.5	7.5		4.5		5.4
16	2358102064611	Trần Lê Phương	Thảo	08/08/2008			7.5	5.5	6.5		6.0		6.1
17	2358102064612	Lê Nguyễn Văn	Tiến	20/07/2008			7.5	6.0	6.0		5.8		6.0
18	2358102064613	Nguyễn Thị Thùy	Trang	16/12/2008			7	7.0	6.0		8.3		7.6
19	2358102064614	Nguyễn Bích	Trâm	18/01/2007			7.5	5.0	5.5		5.8		5.8
20	2358102064615	Thái Trúc	Vy	07/08/2008			7.5	5.5	5.5		6.1		6.0
21	2358102064616	Trần Dương Ái	Vy	10/12/2008			7	5.0	6.5		5.8		5.9

Châu Đốc, ngày 29 tháng 1 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Huỳnh Xuân Hương